

Uông Bí, ngày 14 tháng 01 năm 2019

Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự, điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04/01/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 339/2018/TLST-HNGĐ ngày 17/12/2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quế P, sinh năm 1980, thường trú tại tổ 6, khu Liên P, phường P Đông, thành phố Uông Bí, Quảng Ninh; và

- Bị đơn: anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1981, thường trú tại tổ 6, khu Liên P, phường P Đông, thành phố Uông Bí, Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn:

Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng T Minh tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 159/2013/QĐST-HNGĐ ngày 10/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Uông

Bí, tỉnh Quảng Ninh như sau: Anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng T Minh (sinh ngày 26/01/2010) kể từ tháng 01/2019 đến khi cháu Minh thành niên (đủ 18 tuổi). Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Đăng T Minh cho anh Tuấn.

Chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở, trường hợp chị P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Tuấn có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định pháp luật.

Anh Tuấn và chị P có quyền thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc trường hợp bên nào không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

2.2. Về án phí: chị P phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, chị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 661 ngày 13/12/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Uông Bí (02 bản);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS Tp. Uông Bí;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hải